

Luyện từ và câu

Từ ghép và từ láy

**A. Mục tiêu**

1. Về kiến thức
2. Về kĩ năng
3. Thái độ

- Chăm chú nghe giảng, tích cực phát biểu xây dựng bài, yêu thích bài học.
- Có ý thức sử dụng những từ ngữ đó vào hoạt động giao tiếp.

**B. Chuẩn bị**

- Giáo viên: sách giáo khoa; giáo án;
- Học sinh: sách giáo khoa; vở; bút.

**C. Nội dung và tiến trình dạy – học**

1. Tổ chức lớp

Kiểm tra sĩ số

2. Nội dung dạy - học

Thời gian	Nội dung hoạt động dạy - học	Phương pháp hình thức tổ chức các hoạt động dạy - học	
		Giáo viên	Học sinh
	I - Kiểm tra bài cũ Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức bài học trước.	- GV nêu câu hỏi: Từ phức khác từ đơn ở điểm nào? Nêu ví dụ. - GV gọi HS trả lời. - GV gọi HS nhận xét. - GV nhận xét. Từ đơn là từ chỉ có 1 tiếng. VD: nhà, ăn, đi... Từ phức có 2 hay nhiều tiếng. VD: đất nước, xe đạp, xinh xắn.....	Trả lời Nhận xét
	II - Dạy học bài		

<p>mới</p> <p>1. Giới thiệu bài: Mục tiêu: giúp HS nắm được sơ lược nội dung bài tập đọc.</p> <p>2. Hướng dẫn HS hình thành kiến thức</p>	<p>- Trong tiết Luyện từ và câu tuần trước, các em đã biết thế nào là từ đơn và từ phức. Từ phức có hai loại là từ ghép và từ láy. Bài học hôm nay sẽ giúp các em nắm được cách cấu tạo hai loại từ này.</p> <p>- GV ghi tên bài lên bảng.</p> <p>- GV gọi HS đọc nội dung bài tập và gợi ý.</p> <p>- GV gọi HS đọc đoạn thơ thứ 1.</p> <p>- GV nêu câu hỏi:</p> <p>+ Tìm từ phức in đậm trong đoạn thơ thứ 1? (truyện cổ, thăm thi, ông cha)</p> <p>+ Từ phức truyện cổ do những tiếng có nghĩa nào tạo thành? (tiếng truyện và tiếng cổ)</p> <p>+ Từ phức ông cha do những tiếng có nghĩa nào tạo thành? (tiếng ông và tiếng cha)</p> <p>- GV gọi HS trả lời.</p> <p>- GV gọi HS nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.</p> <p>Các từ phức trong đoạn thơ thứ 1 là truyện cổ, thăm thi, ông cha.</p> <p>Từ phức truyện cổ (truyện +cổ), ông cha(ông+cha) do các tiếng có nghĩa tạo thành. Còn từ phức thăm thi do các tiếng</p>	<p>Ghi tên bài vào vở</p>
---	---	---------------------------

	<p>b. Bài tập 2</p> <p>c. Bài tập 3</p>	<p>có âm đầu “th” lặp lại nhau tạo thành.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV gọi HS đọc đoạn thơ thứ 2.</li><li>- GV nêu câu hỏi:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Tìm các từ phức in đậm trong đoạn thơ thứ 2? (chầm chậm, cheo leo, lặng im, se sẽ)</li><li>+ Từ phức lặng im do những tiếng có nghĩa nào tạo thành? (lặng+im)</li></ul></li><li>- GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2.</li><li>- GV nêu yêu cầu của bài tập: Các em đọc lần lượt từng dòng, từng câu thơ, tìm xem trong mỗi dòng, mỗi câu thơ, tác giả muốn so sánh các sự vật với nhau về đặc điểm gì?</li><li>- GV yêu cầu HS suy nghĩ và làm bài tập 2 trong thời gian 1 phút.</li><li>- GV gọi HS trả lời.</li><li>- GV gọi HS nhận xét.</li><li>- GV nhận xét, chuẩn kiến thức.</li></ul> <table border="1" data-bbox="560 1367 1159 1705"><thead><tr><th>Sự vật A</th><th>So sánh về đặc điểm gì</th><th>Sự vật B</th></tr></thead><tbody><tr><td>a) Tiếng suối</td><td>trong</td><td>tiếng hát</td></tr><tr><td>b) Ông Bà</td><td>hiền hiền</td><td>hạt gạo suối trong</td></tr><tr><td>c) Giọt nước cam Xã Đoài</td><td>vàng</td><td>mật ong</td></tr></tbody></table> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3.</li></ul>	Sự vật A	So sánh về đặc điểm gì	Sự vật B	a) Tiếng suối	trong	tiếng hát	b) Ông Bà	hiền hiền	hạt gạo suối trong	c) Giọt nước cam Xã Đoài	vàng	mật ong	
Sự vật A	So sánh về đặc điểm gì	Sự vật B													
a) Tiếng suối	trong	tiếng hát													
b) Ông Bà	hiền hiền	hạt gạo suối trong													
c) Giọt nước cam Xã Đoài	vàng	mật ong													

	<p>3. Củng cố, dặn dò</p> <p>Mục tiêu: giúp HS khắc sâu nội dung, kiến thức bài học.</p>	<p>- GV nêu yêu cầu của bài tập:</p> <p>Cả 3 câu văn trong bài đều viết theo mẫu: “Ai (cái gì, con gì)? - thế nào?”. Các em hãy tìm đúng bộ phận chính trong mỗi câu trả lời câu hỏi: “Ai (cái gì, con gì)?”, và bộ phận câu trả lời: “Thế nào?”.</p> <p>- GV yêu cầu HS suy nghĩ và làm bài tập trong thời gian 2 phút.</p> <p>- GV gọi HS trả lời.</p> <p>- GV gọi HS nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét, chuẩn kiến thức:</p> <table border="1" data-bbox="560 829 1153 1117"><thead><tr><th>Câu</th><th>Ai (con gì, cái gì)</th><th>thế nào?</th></tr></thead><tbody><tr><td>a</td><td>Anh Kim Đồng</td><td>nhanh trí và dũng cảm.</td></tr><tr><td>b</td><td>Những hạt sương sớm</td><td>long lanh như những bóng đèn pha lê.</td></tr><tr><td>c</td><td>Chợ hoa</td><td>đông nghịt người.</td></tr></tbody></table> <p>- GV nhận xét tiết học.</p> <p>- GV nhắc HS về nhà làm lại các bài tập vào vở.</p> <p>- GV dặn HS về đọc trước bài tiếp theo.</p>	Câu	Ai (con gì, cái gì)	thế nào?	a	Anh Kim Đồng	nhanh trí và dũng cảm.	b	Những hạt sương sớm	long lanh như những bóng đèn pha lê.	c	Chợ hoa	đông nghịt người.	
Câu	Ai (con gì, cái gì)	thế nào?													
a	Anh Kim Đồng	nhanh trí và dũng cảm.													
b	Những hạt sương sớm	long lanh như những bóng đèn pha lê.													
c	Chợ hoa	đông nghịt người.													